

Số: 06 /2017/QĐST- DS

Cẩm thủy, ngày 30 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào điều 175, 176 - Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2017/TLST - DS ngày 16 tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Văn Th – Sinh năm 1928

Trú tại: Thôn G 3, xã Cẩm S, huyện C, tỉnh Thanh hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Ông Bùi Bắc L

Trú tại: Thôn G 3, xã Cẩm S, huyện C, tỉnh Thanh hóa.

Bị đơn: Ông Bùi Văn Ch

Trú tại: Thôn Gia 3, xã Cẩm S, huyện C, tỉnh Thanh hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Văn Ch thừa nhận năm 2017 ông làm nhà có đổ bê tông phần máng thoát nước của mái nhà sang phần đất của ông Bùi văn Thị(bố anh), chiều rộng 25 cm, chiều dài 16m và phần tường rào phía sau nhà, giáp đường làng ông Ch còn đổ bê tông móng tường rào chiều rộng 35cm, chiều dài 01m. Ông L nhất trí không buộc ông

Ch phải tháo dỡ phần móng thoát nước lần khoảng không, nhưng ông Ch phải tháo bỏ phần móng tường rào đổ bê tông chiều dài 01m, rộng 35cm phía sau nhà ông Ch. Thời gian tháo dỡ hết ngày 31/12/2017.

Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 – BLTTDS, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 6 Điều 19 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Bùi Văn Th, ông Bùi Văn Ch mỗi bên phải chịu 75.000đ án phí DSST, Ông Th nhận nộp cả phần án phí cho Ông Ch, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ông L đã nộp thay ông Th) theo biên lai thu số AA/2014/0000634 ngày 14/10/ 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy. Ông Th còn được Chi cục THADS huyện C trả lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự
- VKSND huyện C
- UBND xã Cẩm S
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Văn Nga